

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

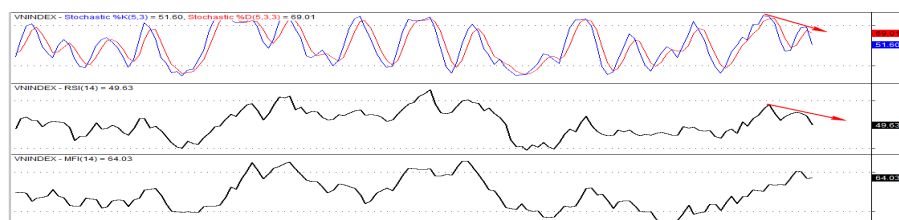
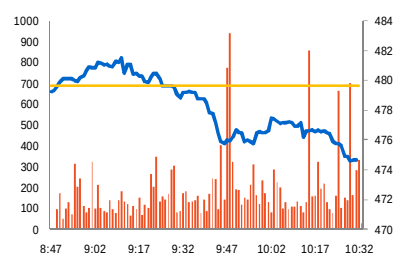
Nhận định thị trường:

#### Tổng quan thị trường

|                       | Giá trị | Thay đổi | ± %     |
|-----------------------|---------|----------|---------|
| VN-Index              | 471.49  | ↓ -8.18  | -1.71%  |
| KLGD (triệu ck)       | 25.36   | ↑ 7.14   | 39.21%  |
| GTGD (tỷ đồng)        | 490.30  | ↑ 86.59  | 21.45%  |
| Tổng cung (triệu ck)  | 40.05   | ↑ 4.71   | 13.32%  |
| Tổng cầu (triệu ck)   | 33.83   | ↓ -2.69  | -7.36%  |
| <b>Giao dịch NN</b>   |         |          |         |
| KL mua (triệu ck)     | 2.78    | ↓ -0.08  | -2.82%  |
| KL bán (triệu ck)     | 1.79    | ↑ 0.34   | 23.88%  |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 82.12   | ↓ -32.59 | -28.41% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 54.29   | ↓ -18.77 | -25.69% |



#### Biến động trong ngày



Mở đầu tuần giao dịch mới, VN-Index sụt giảm rất mạnh với sự giảm giá của hầu hết các mã cổ phiếu niêm yết, bao gồm cả nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Chỉ với phiên sụt giảm ngày hôm nay, VN-Index đã về sát vùng hỗ trợ ngắn hạn tại 465 – 470 điểm. Về mặt kỹ thuật, các indicator hầu hết cho thấy dấu hiệu tiêu cực của thị trường trong ngắn hạn khi chúng chuyển từ trạng thái phân kỳ tiêu cực trước đó trở thành hội tụ tiêu cực với chiều hướng giá giảm xuống. Phiên hôm nay cũng tạo một cây nến giảm dài, xác nhận mô hình bearish harami của VN-index cuối tuần trước. Nếu “rơi” khỏi vùng hỗ trợ 465 – 470 điểm thì khả năng cao là VN-Index sẽ giảm hướng tới mức thấp hơn tại hỗ trợ 450 điểm.

Trên thị trường và trên nhóm cổ phiếu bluchips, mặc dù thanh khoản duy trì mức thấp nhưng vẫn tồn tại hiện tượng mua đỡ giá giảm, tạo ra tình trạng giá tăng thì KLGD giảm, giá giảm KLGD lại cải thiện tăng. Về bản chất đây là một tín hiệu xấu trong thời kỳ suy giảm của thị trường. Nó báo hiệu rằng áp lực bán gia tăng mỗi khi thị trường tăng nhẹ, nhưng NĐT không bán được nhiều và đẩy dần xuống mức giá thấp khiến KLGD tăng khi thị trường giảm. Về phía mua vào, trong điều kiện dòng tiền hạn hẹp, lực mua vào hôm nay có khả năng sẽ đảo ngược thành áp lực bán ra trong tương lai, tạo nên hiệu ứng tác động giảm dạng xoáy chôn ốc. Về mặt lý thuyết, giá giảm KLGD tăng và ngược lại là tín hiệu cho thấy xu hướng giảm vẫn là chủ đạo.

**Teddy Pham**

Director, Head of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Trong phiên thị trường ghi nhận sự sụt giảm giá mạnh mẽ của nhóm cổ phiếu ngành bất động sản khi trong ngày có những thông tin liên tục về việc giảm giá bán một số dự án BĐS tiêu biểu với các hình thức khác nhau. NĐT lo ngại việc này là sự khởi đầu chậm ngòi cho một thời kì đóng băng của TT BĐS như năm 2007 – 2008. Trên hết, những nguyên nhân tạo nên điều đó được giới đầu tư đánh giá tương tự như với TTCK, một phần là hệ quả tất yếu của chính sách thắt chặt tiền tệ trong một nền kinh tế vĩ mô đang đương đầu với lạm phát.

***Chúng tôi thiên về hướng tiêu cực trong diễn biến ngắn hạn của thị trường. Những hệ quả của nền kinh tế, của chính sách thắt chặt tiền tệ hiện bắt đầu thể hiện tác động lên thị trường BĐS. Một sự trùng hợp nữa là luồng thông tin này dồn dập đưa đến ngay trước thời điểm nhạy cảm khi giới đầu tư đang chờ đợi con số CPI tháng 5 sắp được công bố vào tầm cuối tháng, tác động tiêu cực lên tâm lý NĐT trong khi thanh khoản thị trường quá thấp. VN-Index nhận được hỗ trợ tại vùng 465 – 470 điểm, tuy nhiên giao dịch hôm nay với lực giảm mạnh nhất trong 2 tháng qua thì khó có thể khẳng định VN-Index sẽ đảo chiều tại vùng hỗ trợ này. Nếu như phiên giao dịch tới VN-Index phá vỡ mức 465 điểm thì thị trường sẽ hướng tới “cột mốc” thấp hơn nhiều ở mức hỗ trợ 450 điểm.***

#### **Các thông tin đáng chú ý trong ngày:**

Có 2 vấn đề tiêu điểm trong ngày hôm nay:

- Vấn đề thứ nhất là việc NHNN có công văn chấp thuận việc niêm yết toàn bộ số cổ phiếu thuộc sở hữu nhà nước tại Vietcombank (vào ngày 27/4). Gần 1,6 tỷ cổ phiếu nữa của VCB sẽ được niêm yết, tương đương với 90.72% số lượng cổ phiếu lưu hành của VCB. Sau khi niêm yết bổ sung 1,6 tỷ cổ phiếu này, giá trị vốn hóa của VCB sẽ chiếm gần 9% vốn hóa toàn sàn HSX và trở thành cổ phiếu vốn hóa lớn thứ 4 trên sàn (sau MSN, BVH và VIC).
- Vấn đề tiêu điểm thứ 2 là việc Công ty Cổ Phần Phát Triển Đô Thị Nam Hà Nội (công ty con của công ty cổ phần Vincom) đã chính thức công bố bỏ nguyên tắc điều chỉnh giá trị thanh toán theo biến động của chỉ số giá tiêu dùng (CPI) đối với các hợp đồng mua bán căn hộ tại Dự án Times City tại 458 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Đối với dự án Royal City (72A Nguyễn Trãi) cũng sẽ được Công ty CP Vincom áp dụng những chính sách tương tự về việc hủy bỏ phương thức tính trượt giá theo CPI như tại Times City. Bên cạnh đó, Ecopark cũng tiếp tục “giảm giá” thêm 10% nữa cho khách mua căn hộ rừng cọ.

Như vậy chỉ chưa đầy 1 tháng mà nhiều dự án “HOT” trong nội thành đã giảm giá với mức giảm từ 10 – 20%. Có vẻ như thị trường BĐS Hà Nội đang “ngắm đôn” từ việc thắt chặt tín dụng bất động sản khi các NH buộc phải dừng cho vay và tăng cường thu hồi vốn vay cho mục đích đầu tư BĐS. Chính sách thắt chặt tiền tệ với mặt bằng lãi suất ở mức quá cao cũng khiến cho các chủ đầu tư, NĐT thứ cấp và giới đầu cơ lao đao, buộc phải bán ra.

Vào thời điểm tháng 4/2009, Hoàng Anh Gia Lai đã từng thực hiện cuộc cách mạng về giá, giảm 40% giá căn hộ cho dự án Hoàng Anh River View (tại P. Thảo Điền, quận 2, TPHCM) từ 2.300 USD/m<sup>2</sup> xuống còn 1.350 USD/m<sup>2</sup> và 1.250

USD/m<sup>2</sup> cho căn hộ Phú Hoàng Anh. Việc này đã châm ngòi cho một chu kỳ thoái trào kéo dài gần 2 năm của thị trường BĐS.

Những thông tin từ nhiều dự án BĐS nội thành Hà Nội mang đến những dấu hiệu “chững lạnh” cho NĐT. Vẫn dĩ trong tâm trạng thấp thỏm chờ công bố CPI tháng 5, NĐT không khỏi lo lắng và dao động trước một cơn sóng thoái trào của TT BĐS mà về bản chất nó thể hiện tác động của nền kinh tế vĩ mô với những chính sách thắt chặt tiền tệ.

Một số ý kiến xoay quanh vấn đề lạm phát và CPI gần đây:

Bà Trần Thị Hằng, phó tổng cục trưởng Tổng Cục Thống Kê cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 5 có khả năng thấp hơn tháng 4 nhưng nhiều khả năng vẫn cao hơn mức 2% (2 - 2,5%)

“Lạm phát của Việt Nam sẽ đạt đỉnh khoảng 18–18,6% vào thời điểm quý 3/2011 và sau đó sẽ giảm” - ông Ray Ferguson, Giám đốc Standard Chartered tại Singapore và Đông Nam Á, nhận định.

**Khuyến nghị:**

- NĐT nên bán bớt các mã cổ phiếu vốn hóa lớn trong danh mục, đặc biệt nên bán triệt để các mã cổ phiếu thuộc nhóm ngành BĐS nói chung nếu có trong danh mục.
- VCB ngay khi công bố chấp thuận niêm yết bổ sung 1,6 tỷ cổ phiếu, giá VCB đã tăng kịch trần rất ấn tượng với hơn 500,000 đơn vị dư mua trần. Tuy nhiên chúng tôi khuyến nghị NĐT không nên mua vào mã VCB.
- NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường.

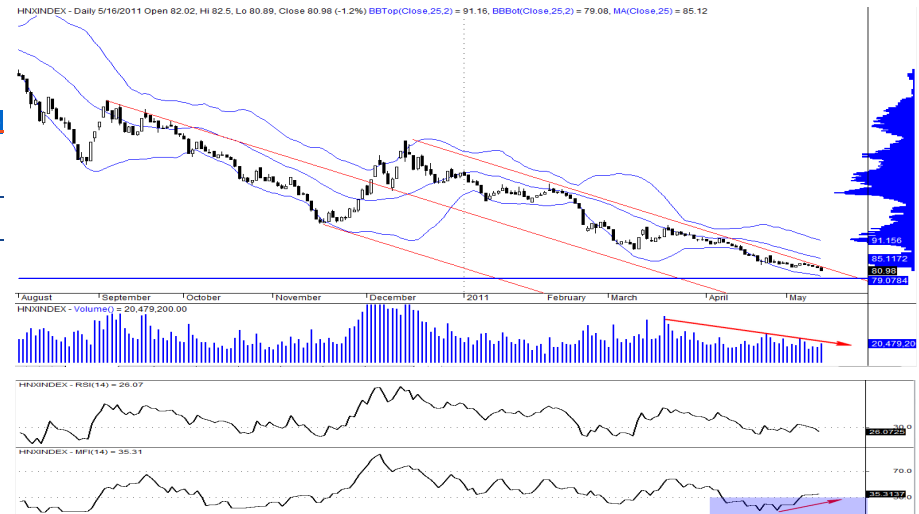
Có khả năng trong thời gian cuối tháng 5, thị trường sẽ đón nhận nhiều thông tin thiếu tích cực, có khả năng tác động tới thị trường. Để tránh rủi ro giảm giá ngắn hạn, NĐT nên phân bổ một cơ cấu với tỷ lệ tiền mặt nhiều hơn cổ phiếu.

## HNX:

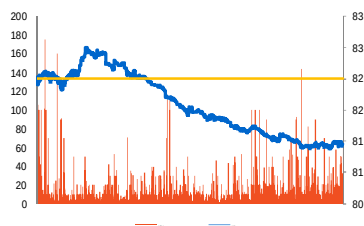
### Tổng quan thị trường

|                       | Giá trị | Thay đổi | ± %     |
|-----------------------|---------|----------|---------|
| HNX-Index             | 80.98   | ↓ -1.02  | -1.24%  |
| KLGD (triệu ck)       | 22.43   | ↑ 3.34   | 17.47%  |
| GTGD (tỷ đồng)        | 283.53  | ↑ 30.40  | 12.01%  |
| Tổng cung (triệu ck)  | 37.28   | ↑ 4.39   | 13.34%  |
| Tổng cầu (triệu ck)   | 35.18   | ↓ -0.64  | -1.78%  |
| Giao dịch NN          |         |          |         |
| KL mua (triệu ck)     | 0.48    | ↓ -0.47  | -49.61% |
| KL bán (triệu ck)     | 0.74    | ↑ 0.38   | 103.70% |
| Giá trị mua (tỷ đồng) | 7.17    | ↓ -6.83  | -48.76% |
| Giá trị bán (tỷ đồng) | 9.10    | ↑ 2.10   | 30.02%  |

### Nhận định thị trường:



### Biến động trong ngày



HNX-Index cũng có một phiên giảm mạnh, xác nhận đảo chiều ngay tại ngưỡng kháng cự xu thế giảm ở 83 điểm. Thị trường giảm kèm theo KLGD tăng cao đưa ra tín hiệu tiêu cực về mặt xu thế. Chỉ báo kỹ thuật Relative Strength Index bắt ngờ giảm mạnh về lại vùng Quá Bán. Về mặt kỹ thuật, HNX-Index có khả năng tiếp tục sụt giảm về vùng hỗ trợ 78 điểm. Mức 78 điểm là mức đáy thấp nhất của HNX diễn ra vào tháng 2 năm 2009, được đánh giá là mức hỗ trợ tâm lý rất mạnh cho HNX – Index.

Một số tín hiệu tích cực được thể hiện trái ngược với HSX: Công cụ Money Flow Index vượt lên từ vùng Quá Bán. 3 phiên qua mặc dù HNX – Index giảm điểm với mặt bằng giá cổ phiếu suy giảm, nhưng MFI vẫn giữ vững được chiều hướng tăng. Dấu hiệu này thể hiện có dòng tiền đang tham gia vào thị trường. Dòng tiền “bắt đáy” có khả năng đang thăm dò thị trường. Mặc dù tín hiệu tích cực từ dòng tiền bắt đáy được thể hiện, nhưng vẫn chưa đủ để khẳng định vùng giá nào sẽ là đáy của HNX.

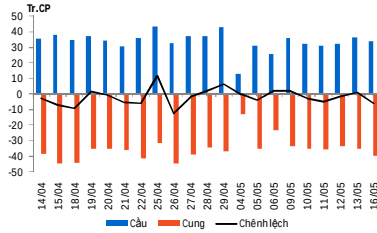
**HNX có khả năng tiếp tục điều chỉnh giảm trong phiên sắp tới. Ở vùng 78 – 80 điểm, dòng tiền “bắt đáy” xuất hiện và thể hiện một chút tích cực trên phương diện dòng tiền nhưng vẫn chưa đủ mạnh để có thể thay đổi xu hướng của thị trường. Thị trường đang trong giai đoạn đón nhận nhiều thông tin quan trọng. Trên quan điểm thận trọng, chúng tôi cho rằng với thanh khoản thấp như hiện tại, các hỗ trợ đôi khi sẽ không thể hiện được vai trò hỗ trợ và trở nên ít có ý nghĩa hơn. Mặc dù lực cầu xuất hiện ở vùng 78 – 80 điểm nhưng HNX-Index hoàn toàn có thể phá vỡ ngưỡng 78 – 80 điểm và rơi xuống mức thấp hơn nếu những thông tin công bố trong thời gian tới tác động quá tiêu cực tới tâm lý NĐT. Do đó NĐT không nên quá kì vọng hoặc cho rằng mức 78 – 80 điểm là đáy của thị trường.**

### Khuyến nghị:

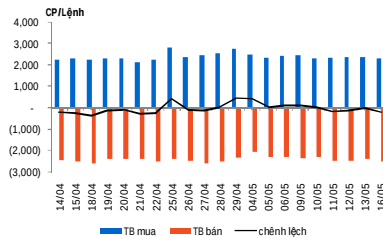
- NĐT nên bán bớt các mã cổ phiếu thuộc ngành BĐS trong danh mục.
- NĐT có thể tham gia một phần tiền vào thị trường nếu HNX – Index rơi xuống tới vùng 78 – 80 điểm. Tuy nhiên vẫn nên thận trọng và đề phòng khả năng thị trường có thể giảm sâu hơn.

## HSX:

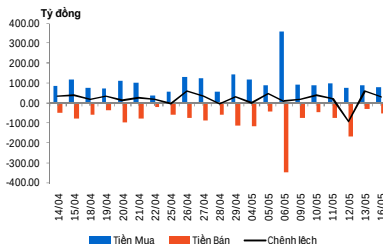
### Cung cầu



### Trung bình lệnh mua/bán



### Giao dịch NĐTNN



## Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Phiên giao dịch đầu tuần, HSX đã có một phiên sụt giảm rất mạnh với mức sụt giảm lớn nhất trong vòng 2 tháng qua. Với thanh khoản duy trì mức thấp kỉ lục, VN-Index đã không có một đợt phục hồi nào trong phiên. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 8,18 điểm (-1,7%) xuống mức 471,49 điểm.

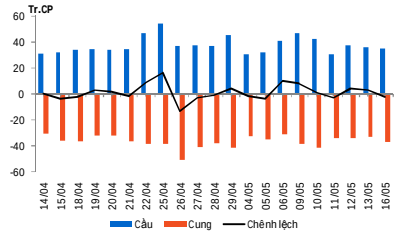
Thống kê toàn sàn chỉ có 49 mã tăng giá với thanh khoản “èo uột”, trong đó có 9 mã tăng kịch trần và chỉ có 3 mã còn dư mua trần cuối phiên. Thị trường hôm nay ghi nhận sự sụt giảm của toàn bộ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, MSN, VNM, CPL, VIC... trong đó VIC giảm sàn, MSN cũng giảm 4%. Trong đợt khớp lệnh liên tục và đợt khớp lệnh định kì cuối phiên, nhiều mã cổ phiếu thuộc ngành BĐS bị bán rất mạnh do thông tin “hạ giá” một số dự án căn hộ trong nội thành Hà Nội. SJS tiếp tục giảm sàn phiên thứ 3 liên tiếp. ITC cuối phiên khớp mức giá sàn. Hầu hết các mã cổ phiếu BĐS đều giảm giá mạnh. Mã cổ phiếu của Vietcombank, sau khi công bố về việc chấp thuận niêm yết 1,6 tỷ đơn vị cổ phiếu VCB thuộc sở hữu của NN, đã tăng kịch trần bất chấp đà giảm của thị trường, cuối phiên còn dư mua hơn 500,000 đơn vị với giá trần.

Thanh khoản hôm nay tăng “nhỉnh” hơn phiên trước đó không đáng kể. Hết phiên giao dịch có 25,3 triệu đơn vị được chuyển nhượng, tương đương hơn 490 tỷ đồng. Tuy nhiên trong đó có 6,62 triệu đơn vị cổ phiếu được thỏa thuận, tương đương gần 126 tỷ đồng. Một số mã cổ phiếu khi giảm mạnh đã xuất hiện lực cầu đỡ giá với KLGD tăng mạnh như ITC, SSI, CTG, ITA...

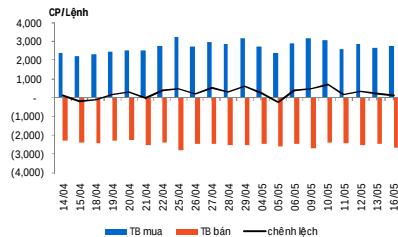
Phiên hôm nay, khối ngoại vẫn mua ròng, nhưng giao dịch cầm chừng. Họ mua vào 2,7 triệu đơn vị tương đương với 82,1 tỷ đồng, bán ra 1,78 triệu đơn vị tương đương với hơn 54,2 tỷ đồng. Trong đó họ giao dịch mạnh với một số mã như VCB, PVF, ITA, FPT...

## HNX:

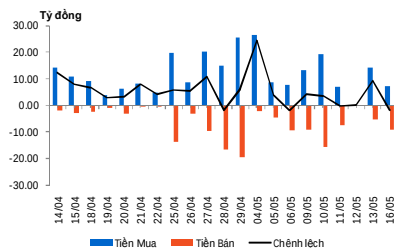
### Cung cầu



### Trung bình lệnh mua/bán



### Giao dịch NĐTNN



## Diễn biến thị trường Hà Nội:

Cùng với chiều hướng giảm điểm của HSX, HNX cũng có một phiên giảm mạnh, thoái lùi về gần mức 80 điểm. Đóng cửa phiên giao dịch, HNX – Index giảm 1.02 điểm (-1,24%) về mức 80,98 điểm. Hầu hết các mã trên sàn đều giảm điểm trong đó nhiều mã giảm mạnh. Các mã giảm sàn chủ yếu là các penny với thanh khoản thấp. Mã CAP tiếp tục tăng trần phiên thứ 5 liên tiếp. Mã CTM phiên hôm nay đột ngột có lực cầu đột biến phân bổ các mức giá liên sát nhau, cuối phiên CTM khớp với mức giá kịch trần. Mã NDN sau 3 phiên tăng trần liên tiếp, phiên hôm nay cũng đã giảm đà tăng với dư bán tương đối lớn.

Thanh khoản HNX tiếp tục duy trì mức thấp kỉ lục, mặc dù có cải thiện tăng so với phiên trước đó. Toàn sàn có hơn 20 triệu đơn vị được chuyển nhượng, tương đương với 255,11 tỷ đồng. KLS, THV, VND là 3 mã duy nhất có thanh khoản hơn 1 triệu đơn vị. Các mã khác như PVX, PVG, SHN, VCG... đều có mức thanh khoản giảm thấp hơn nhiều.

Khối ngoại hôm nay giao dịch cầm chừng và bán ròng nhỏ giọt trên HNX. Họ mua vào 479,000 đơn vị tương đương với 7,1 tỷ đồng, bán ra 737,800 đơn vị, tương đương với 9,1 tỷ đồng. SHB là mã bị bán nhiều nhất với KL bán ra 400,000 đơn vị. Kế đó là PVX với 150,000 đơn vị bán ra. Mã PVS được mua ròng 70,000 đơn vị. VCG cũng được mau vào mức 60,000 cổ phiếu trong phiên.

## TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

**PTL-Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng và Đô thị dầu khí: PVX đã mua gần 1,21 triệu cổ phiếu**

- Tên nhà đầu tư thực hiện giao dịch: Tổng công ty cổ phần Xây lắp dầu khí Việt Nam (PVX)
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 30.421.240 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu đã đăng ký mua: 5.578.760 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 1.205.060 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu nắmchưa mua theo đăng ký: 4.373.700 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 31.626.300 đơn vị
- Giao dịch bằng phương thức khớp lệnh. Ngày kết thúc giao dịch: 11/5/2011.

**PVA-CTCP Xây dựng dầu khí Nghệ An: SHS-cổ đông lớn- thông báo giao dịch lượng lớn cổ phiếu**

- Tên tổ chức thực hiện giao dịch: CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 1.207.830 CP
- Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 12,08%
- Số lượng cổ phiếu đã đăng ký giao dịch: mua 500.000 CP/ bán 500.000 CP
- Số lượng cổ phiếu đã bán: 112.700 CP
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 18.500 CP
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 1.113.630 CP
- Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 11,14%
- Lý do không thực hiện giao dịch hết số cổ phiếu đăng ký: Diễn biến giá không phù hợp
- Thời gian giao dịch: từ 11/03/2011 đến 11/05/2011.



### Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 3 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 25 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSG (tăng 2.99%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVV (giảm 5,00%), PVA (giảm 4,05%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,68% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,66 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 16/05:

| STT | Mã  | Tên công ty                                      | Giá đóng cửa (VNĐ) | KLGD (cp) | Tăng/Giảm (%) | P/B * | P/E trailing* | Nơi giao dịch |
|-----|-----|--------------------------------------------------|--------------------|-----------|---------------|-------|---------------|---------------|
| 1   | PCG | CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị             | 7,200              | -         | ↔ 0.00        | 0.63  | 21.18         | HNX           |
| 2   | PDC | CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông                 | 4,900              | 6,000     | ↓ -3.92       | 0.62  | 37.69         | HNX           |
| 3   | PFL | CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN           | 7,800              | 97,600    | ↓ -2.50       | 0.67  | 4.81          | HNX           |
| 4   | PGS | CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam            | 16,600             | 661,100   | ↓ -2.35       | 0.97  | 1.63          | HNX           |
| 5   | PHH | CTCP Hồng hà Dầu khí                             | 8,600              | 5,900     | ↓ -1.15       | 0.57  | 3.98          | HNX           |
| 6   | PPS | CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN        | 9,400              | 29,500    | ↓ -1.05       | 0.77  | 19.98         | HNX           |
| 7   | PSG | CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn           | 6,900              | 22,000    | ↑ 2.99        | 0.64  | 30.00         | HNX           |
| 8   | PSI | CTCP Chứng Khoán Dầu khí                         | 7,700              | 365,600   | ↓ -2.53       | 0.77  | 5.79          | HNX           |
| 9   | PV2 | CTCP Đầu tư và Phát triển PVI                    | 6,200              | 153,600   | ↓ -3.13       | 0.58  | 4.31          | HNX           |
| 10  | PVA | CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An                    | 21,300             | 141,300   | ↓ -4.05       | 1.24  | 3.22          | HNX           |
| 11  | PVC | Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí    | 17,700             | 398,800   | ↓ -3.28       | 1.06  | 2.65          | HNX           |
| 12  | PVE | CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí           | 8,700              | 41,200    | ↓ -1.14       | 1.52  | 3.97          | HNX           |
| 13  | PVG | CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc            | 11,900             | 551,500   | ↓ -0.83       | 0.76  | 8.56          | HNX           |
| 14  | PVI | Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí                       | 16,000             | 36,300    | ↓ -0.62       | 0.69  | 8.08          | HNX           |
| 15  | PVL | CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN            | 7,500              | 307,500   | ↓ -1.32       | 0.73  | 3.33          | HNX           |
| 16  | PVR | CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN       | 7,900              | 42,200    | ↑ 1.28        | 0.76  | 10.13         | HNX           |
| 17  | PVS | Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí               | 19,500             | 259,300   | ↓ -1.52       | 1.65  | 5.21          | HNX           |
| 18  | PVV | CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC             | 13,300             | 99,300    | ↓ -5.00       | 3.10  | 5.71          | HNX           |
| 19  | PVX | Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN                     | 13,100             | 901,000   | ↓ -3.68       | 0.58  | 4.92          | HNX           |
| 20  | PXA | CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An         | 8,900              | -         | ↔ 0.00        | 0.76  | 19.64         | HNX           |
| 21  | DPM | Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí        | 36,000             | 157,040   | ↓ -0.55       | 2.15  | 5.82          | HSX           |
| 22  | PET | Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí               | 13,800             | 167,120   | ↔ 0.00        | 1.23  | 7.54          | HSX           |
| 23  | PGD | CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN            | 36,000             | 11,960    | ↔ 0.00        | 2.43  | 10.83         | HSX           |
| 24  | PTL | CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí            | 8,400              | 181,410   | ↓ -3.45       | 0.74  | 5.80          | HSX           |
| 25  | PVD | Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí         | 50,000             | 173,680   | ↓ -1.96       | 3.85  | 19.17         | HSX           |
| 26  | PVF | Tổng CTCP Tài chính Dầu khí                      | 22,900             | 467,120   | ↑ 0.88        | 2.03  | 27.37         | HSX           |
| 27  | PVT | Tổng CTCP vận tải Dầu khí                        | 5,900              | 50,020    | ↓ -3.28       | 0.76  | 46.55         | HSX           |
| 28  | PXI | CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí     | 8,200              | 202,660   | ↓ -1.20       | 0.70  | 1.87          | HSX           |
| 29  | PXL | CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn | 5,500              | 90,290    | ↓ -1.79       | 0.52  | 11.12         | HSX           |
| 30  | PXM | CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung                  | 6,600              | 5,100     | ↓ -2.94       | 0.60  | 7.48          | HSX           |
| 31  | PXS | CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí         | 10,100             | 28,530    | ↓ -0.98       | 0.91  | N/A           | HSX           |
| 32  | PXT | CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí           | 6,200              | 11,950    | ↓ -4.62       | 0.62  | N/A           | HSX           |



## LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

| Công ty                                                  | VĐL<br>(tỷ đồng) | Tổng số<br>CP chào<br>bán | Giá khởi<br>điểm<br>(đ/cp) | Ngày đấu<br>giá | Thời gian nhận đặt<br>cọc       |
|----------------------------------------------------------|------------------|---------------------------|----------------------------|-----------------|---------------------------------|
| CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng           | 23.00            | 1,127,000                 | 15,000                     | 23/5/2011       | Từ 28/04/2011 đến<br>16/05/2011 |
| Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV                     | 167.00           | 2,635,000                 | 10,000                     | 18/5/2011       |                                 |
| Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502        | 25.00            | 1,275,000                 | 10,000                     | 30/03/2011      | Từ 24/2 đến<br>23/03/2011       |
| Công ty Công trình Giao thông 503                        | 20.00            | 1,030,000                 | 10,000                     | 16/03/2011      | Từ 24/2 đến<br>09/03/2011       |
| Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh<br>(lần 2) | 34.70            | 924,709                   | 16,000                     | 24/01/2011      | Từ 31/12/2010                   |

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

| Công ty                                        | Địa chỉ đăng<br>ký niêm yết | VĐL<br>(tỷ đồng) | Ngày nộp hồ sơ |
|------------------------------------------------|-----------------------------|------------------|----------------|
| CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội                    | HNX                         | 300              | 04/04/2011     |
| CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long | HNX                         | 95               | 05/04/2011     |
| CTCP Tập đoàn FLC                              | HNX                         | 170              | 26/4/2011      |
| CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai  | HSX                         | 85               | 14/4/2011      |
| CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3                     | HSX                         | 95               | 19/4/2011      |
| Công ty Cổ Phần Thống Nhất                     | HSX                         | 82               | 20/4/2011      |

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

| Công ty                                 | Địa chỉ đăng<br>ký niêm yết | VĐL<br>(tỷ đồng) | Ngày được chấp<br>thuận |
|-----------------------------------------|-----------------------------|------------------|-------------------------|
| CTCP Thủy sản Gentraco                  | HNX                         | 80               | 04/04/2011              |
| Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội   | HSX                         | 730              | 27/04/2011              |
| CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang | HSX                         | 168              | 28/04/2011              |
| Công ty cổ phần Thẻ ký 21               | HSX                         | 193              | 29/04/2011              |

### Lịch niêm yết lần đầu

| Công ty                                 | Mã CK | Địa chỉ<br>niêm yết | Vốn điều<br>lệ (tỷ đồng) | Giá chào sàn<br>(Đồng) | Ngày giao<br>dịch |
|-----------------------------------------|-------|---------------------|--------------------------|------------------------|-------------------|
| CTCP Đường sông Miền Nam                | SWC   | UPCOM               | 671.00                   |                        | 29/04/2011        |
| CTCP Xây dựng HUD101                    | H11   | UPCOM               | 10.60                    |                        | 28/04/2011        |
| CTCP Du lịch Đắc Lắc                    | DLD   | UPCOM               | 93.07                    |                        | 08/04/2011        |
| CTCP Than Miền Trung - TKV              | CZC   | UPCOM               | 26.68                    |                        | 05/04/2011        |
| CTCP Gang thép Thái Nguyên              | TIS   | UPCOM               | 1,840.00                 |                        | 24/03/2011        |
| Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3 | HUD3  | HSX                 | 100.00                   |                        | 18/03/2011        |
| CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn  | PSG   | HNX                 | 350.00                   |                        | 15/03/2011        |

Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | ± %   | Giá trị giao dịch<br>(1 triệu VNĐ) |
|-----|------------|----------|-------|------------------------------------|
| OGC | 17,800     | 17,800   | 0.00  | 37,104                             |
| CTG | 28,800     | 29,500   | 2.43  | 28,047                             |
| SSI | 20,200     | 19,800   | -1.98 | 22,864                             |
| ITC | 16,000     | 15,200   | -5.00 | 21,169                             |
| CTI | 29,800     | 29,800   | 0.00  | 20,721                             |

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | ± %   | Giá trị giao dịch<br>(1 triệu VNĐ) |
|-----|------------|----------|-------|------------------------------------|
| VND | 14,300     | 13,900   | -2.80 | 23,787                             |
| THV | 10,600     | 10,600   | 0.00  | 21,822                             |
| KLS | 9,600      | 9,500    | -1.04 | 14,085                             |
| SHN | 15,100     | 14,800   | -1.99 | 12,048                             |
| VCG | 19,300     | 18,900   | -2.07 | 12,017                             |

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng  | ± %  |
|-----|------------|----------|-------|------|
| VCB | 28,100     | 29,500   | 1,400 | 4.98 |
| POM | 18,300     | 19,200   | 900   | 4.92 |
| SC5 | 22,700     | 23,800   | 1,100 | 4.85 |
| VTB | 8,400      | 8,800    | 400   | 4.76 |
| BMI | 13,300     | 13,900   | 600   | 4.51 |

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Tăng  | ± %  |
|-----|------------|----------|-------|------|
| NVB | 8,600      | 9,200    | 600   | 6.98 |
| SKS | 11,500     | 12,300   | 800   | 6.96 |
| CAP | 24,700     | 26,400   | 1,700 | 6.88 |
| CTM | 10,200     | 10,900   | 700   | 6.86 |
| HEV | 8,800      | 9,400    | 600   | 6.82 |

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm | ± %   |
|-----|------------|----------|------|-------|
| ITC | 16,000     | 15,200   | -800 | -5.00 |
| TRI | 4,000      | 3,800    | -200 | -5.00 |
| ST8 | 14,000     | 13,300   | -700 | -5.00 |
| KSS | 16,100     | 15,300   | -800 | -4.97 |
| NVN | 16,200     | 15,400   | -800 | -4.94 |

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

| Mã  | Tham chiếu | Đóng cửa | Giảm   | ± %   |
|-----|------------|----------|--------|-------|
| HDA | 15,800     | 14,700   | -1,100 | -6.96 |
| OCH | 17,300     | 16,100   | -1,200 | -6.94 |
| DIH | 15,900     | 14,800   | -1,100 | -6.92 |
| HPR | 21,700     | 20,200   | -1,500 | -6.91 |
| PHS | 5,800      | 5,400    | -400   | -6.90 |

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã  | GT mua<br>(triệu VNĐ) | Mã     | GT bán<br>(triệu VNĐ) |
|-----|-----------------------|--------|-----------------------|
| BVH | 9,050                 | PVD    | 7,110                 |
| CTG | 8,499                 | BVH    | 6,588                 |
| FPT | 5,243                 | VFMVF1 | 4,426                 |
| PVD | 4,692                 | HAG    | 3,700                 |
| VCB | 4,345                 | VCB    | 3,567                 |

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

| Mã  | GT mua<br>(triệu VNĐ) | Mã  | GT bán<br>(triệu VNĐ) |
|-----|-----------------------|-----|-----------------------|
| PVS | 3,078                 | SHB | 3,920                 |
| VCG | 1,142                 | PVX | 1,995                 |
| PVG | 240                   | PVS | 1,670                 |
| HEV | 236                   | DBC | 494                   |
| PGS | 226                   | VNC | 215                   |

## KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

#### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



**PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh Hà Nội*

**Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999**

*Chi nhánh Nam Định*

**Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979**

*Chi nhánh Thanh Hoá*

**Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá**

*Chi nhánh Nghệ An*

**Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An**

*Chi nhánh Hải Phòng*

**Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**